ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ VIỆT YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 31 /HD-UBND	*Việt Yên, Ngày 08 tháng 5 năm 2026*

HƯỚNG DẪN
Về việc rà soát, sắp xếp, bố trí công chức, viên chức làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số

Căn cứ Hướng dẫn số 3853/HD-SNV ngày 28/4/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên Hướng dẫn về việc rà soát, sắp xếp, bố trí công chức, viên chức làm công tác chuyển đổi số.

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 361/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 quy định về vị trí việc làm công chức (sau đây gọi tắt là Nghị định số 361/2025/NĐ-CP); số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Nghị định số 106/2020/NĐ-CP); số 179/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng (sau đây gọi tắt là Nghị định số 179/2025/NĐ-CP).

Căn cứ Thông tư số 23/2025/TT-BKHCN ngày 20/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn xác định vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ (sau đây gọi tắt là Thông tư số 23/2025/TT-BKHCN).

Ủy ban nhân dân xã hướng dẫn các phòng, ban, đơn vị, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã, rà soát, sắp xếp, bố trí công chức, viên chức làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số nhằm bảo đảm thống nhất, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số của xã trong giai đoạn hiện nay như sau:

I.Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.Phạm vi điều chỉnh

Hướng dẫn rà soát, sắp xếp, bố trí công chức, viên chức làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số tại: Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã; các đơn vị sự nghiệp, sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã (*sau đây gọi chung là phòng, cơ quan, đơn vị*)

2.Đối tượng áp dụng

a) Các Phòng, cơ quan, đơn vị tại khoản 1 mục I Hướng dẫn này;

b) Công chức, viên chức làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số gồm: công chức, viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên trách về quản lý công nghệ thông tin hoặc công nghệ thông tin (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin hoặc công nghiệp công nghệ số, công nghệ số, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số); giao dịch điện tử và các vị trí việc làm khác liên quan đến chuyển đổi số do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

II. Mục đích, yêu cầu

1.Mục đích

a) Đánh giá đúng thực trạng nhân lực chuyển đổi số tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

b) Sắp xếp, bố trí, kiện toàn đội ngũ công chức, viên chức làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số bảo đảm đủ số lượng, nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ về chuyển đổi số trong tình hình mới;

c) Việc sắp xếp, bố trí công chức, viên chức làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số là cơ sở để thực hiện chế độ, chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm đúng quy định của pháp luật, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị;

b) Bố trí đúng người, đúng vị trí việc làm;

c) Không làm tăng biên chế;

d) Gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện;

đ) Bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả.

III. Nguyên tắc sắp xếp, bố trí

1. Việc sắp xếp, bố trí công chức, viên chức làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số phải bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Bố trí công chức, viên chức căn cứ vào danh mục vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bản mô tả công việc, khung năng lực và yêu cầu nhiệm vụ; bảo đảm đúng người, đúng vị trí việc làm.

3. Bảo đảm công chức, viên chức được bố trí đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

4. Thực hiện trong phạm vi số biên chế được giao; bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ công chức, viên chức, không làm tăng biên chế.

5. Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng thẩm quyền; gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện.

6. Trường hợp chưa bố trí được công chức, viên chức làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, cơ quan, tổ chức, đơn vị tạm thời bố trí kiêm nhiệm bảo đảm phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và có phương án, lộ trình kịp thời bố trí đủ nhân lực chuyên trách về chuyển đổi số theo quy định.

IV. Nội dung rà soát, xây dựng phương án sắp xếp, bố trí đội ngũ công chức, viên chức làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số

1.Trình tự các bước thực hiện rà soát, sắp xếp, bố trí công chức, viên chức làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số.

1.1. Bước 1: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức theo quy định của cấp có thẩm quyền và yêu cầu chuyển đổi số, cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng công chức, viên chức có trách nhiệm

a) Xác định vị trí việc làm, tỷ lệ công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức bố trí theo vị trí việc làm, xây dựng bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm sử dụng trong cơ quan, tổ chức theo quy định tại Nghị định số 361/2025/NĐ-CP, Nghị định số 106/2020/NĐ-CP, Thông tư số 23/2025/TT-BKHCN;

b) Lập hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt danh mục vị trí việc làm theo quy định.

1.2. Bước 2: Rà soát đánh giá hiện trạng nhân lực chuyển đổi số tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

1.3. Bước 3: Trên cơ sở số biên chế được cấp có thẩm quyền giao, cơ quan, đơn vị, xây dựng phương án sắp xếp, điều động, bố trí công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý hoặc điều động, tiếp nhận công chức, viên chức ngoài cơ quan, đơn vị vào vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số trong cơ quan, tổ chức mình theo đúng tỷ lệ công chức bố trí theo vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định hoặc quyết định theo thẩm quyền (căn cứ theo phân cấp thẩm quyền tại Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, tuyển dụng và sử dụng cán

bộ, công chức, người lao động trong các cơ quan hành chính tỉnh Hưng Yên).

1.4. Bước 4: Ban hành Quyết định giao hoặc phân công công chức, viên chức làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

1.5. Bước 5: Lập danh sách công chức, viên chức làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, báo cáo cấp có thẩm quyền để tổng hợp, theo dõi hoặc thực hiện chế độ, chính sách hỗ trợ đối với công chức, viên chức theo quy định.

2. Danh mục vị trí việc làm và điều kiện, tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức, viên chức sắp xếp, bố trí làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số

2.1. Danh mục vị trí việc làm

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về chuyển đổi số được cấp có thẩm quyền giao, cơ quan, đơn vị sử dụng công chức, viên chức rà soát, xác định vị trí việc làm về chuyển đổi số theo danh mục vị trí việc làm quy định tại phụ lục V (đối với tổ chức hành chính cấp xã) ban hành kèm theo Nghị định số 361/2025/NĐ-CP; Phụ lục I, Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 23/2025/TT-BKHCN và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2.2. Điều kiện, tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức sắp xếp, bố trí làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số

a) Tốt nghiệp Đại học trở lên ngành đào tạo về công nghệ thông tin hoặc các ngành đạo tạo khác theo yêu cầu của vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Bồi dưỡng quản lý nhà nước: Theo yêu cầu của vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Trình độ ngoại ngữ, tin học: Theo yêu cầu của vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

d) Có chứng chỉ nghiệp vụ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm (nếu có).

2.3. Điều kiện, tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức sắp xếp, bố trí làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số;

2.3.1. Đối với vị trí chuyển đổi số hạng II, hạng III

a) Tốt nghiệp Đại học trở lên các ngành đào tạo về công nghệ thông tin hoặc các ngành đào tạo khác theo yêu cầu của vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp: Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức theo yêu cầu của vị trí việc làm được cấp có thẩm

quyền phê duyệt;

c) Trình độ ngoại ngữ, tin học: Theo yêu cầu của vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d) Có chứng chỉ nghiệp vụ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm (nếu có).

2.3.2. Đối với vị trí chuyển đổi số hạng IV

a) Tốt nghiệp Trung cấp trở lên các ngành đào tạo về công nghệ thông tin hoặc các ngành đào tạo khác theo yêu cầu của vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp: Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức theo yêu cầu của vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Trình độ ngoại ngữ, tin học: Theo yêu cầu của vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

d) Có chứng chỉ nghiệp vụ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm (nếu có).

3. Rà soát, đánh giá hiện trạng đội ngũ công chức, viên chức

3.1. Rà soát, đánh giá hiện trạng đội ngũ công chức, viên chức

a) Số lượng công chức, viên chức hiện có so với số biên chế được giao;

b) Số lượng công chức, viên chức có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng, kinh nghiệm thực tiễn phù hợp với vị trí việc làm chuyển đổi số;

c) Đánh giá năng lực, mức độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ vị trí chuyên trách về chuyển đổi số.

3.2. Rà soát, đánh giá hiện trạng đội ngũ công chức, viên chức làm công tác về chuyển đổi số

a) Số lượng công chức, viên chức làm nhiệm vụ chuyển đổi số (chuyên trách; kiêm nhiệm);

b) Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; chứng chỉ, kỹ năng; kinh nghiệm thực tiễn và kết quả thực hiện nhiệm vụ về chuyển đổi số của công chức, viên chức;

c) Việc bố trí theo vị trí việc làm; tỷ lệ công chức, viên chức làm công tác chuyên trách chuyển đổi số;

d) Mức độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của công chức, viên chức làm công tác về chuyển đổi số.

V. Tổ chức thực hiện

1. Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã

a) Căn cứ Hướng dẫn này, tổ chức rà soát, đánh giá hiện trạng đội ngũ công chức, viên chức; xác định danh mục vị trí việc làm, nhu cầu bố trí; xây dựng phương án sắp xếp, bố trí công chức, viên chức làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình.

Trường hợp chưa bố trí được công chức, viên chức làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, cơ quan, tổ chức, đơn vị tạm thời lựa chọn công chức viên chức có trình độ, năng lực, kinh nghiệm, khả năng tham mưu, tổ chức triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số hoặc công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền cử đi đào tạo Đại học (văn bằng 2) ngành/chuyên ngành thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin để phân công làm nhiệm vụ kiêm nhiệm chuyển đổi số nhưng phải bảo đảm hiệu quả công việc; đồng thời có văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) đề xuất nhu cầu tuyển dụng, thu hút người có tài năng, nhân lực chất lượng cao về công nghệ thông tin và chuyển đổi số hoặc cử công chức, viên chức đi đào tạo Đại học (văn bằng 2) lĩnh vực công nghệ thông tin, bảo đảm kịp thời bố trí đủ nhân lực chuyên trách về chuyển đổi số theo quy định;

Thời gian hoàn thành trước ngày 20/6/2026.

b) Báo cáo kết quả rà soát, sắp xếp, bố trí công chức, viên chức làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số về Ủy ban nhân dân xã (kèm theo phương án và các phụ lục, báo cáo theo mẫu ban hành kèm theo Hướng dẫn này) **trước ngày 02/7/2026** để tổng hợp, báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh theo quy định.

c) Chịu trách nhiệm trước Uỷ ban nhân dân xã về tính chính xác, đầy đủ, kịp thời và hiệu quả của phương án sắp xếp, bố trí công chức, viên chức làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình;

d) Trường hợp chậm triển khai hoặc thực hiện không bảo đảm yêu cầu tại Hướng dẫn này, người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã.

2. Phòng Văn hóa – Xã hội

a) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Hướng dẫn này;

b) Hướng dẫn, báo cáo Ủy ban nhân dân xã, tổng hợp trình Uỷ ban nhân dân tỉnh thẩm định, phê duyệt (hoặc có văn bản thẩm định) danh mục vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã.

c) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị: Rà soát, đánh giá hiện trạng đội ngũ công chức,

viên chức làm nhiệm vụ chuyển đổi số; xác định vị trí việc làm về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP của Chính phủ; xác định điều kiện, tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của từng vị trí việc làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số (trong đó hướng dẫn cụ thể về ngành, chuyên ngành đào tạo; bồi dưỡng quản lý nhà nước hoặc tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; trình độ ngoại ngữ, tin học; chứng chỉ nghiệp vụ khác (sau khi có hướng hướng dẫn cụ thể của Sở Khoa học và công nghệ)).

d) Tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân xã theo quy định.

3. Phòng Kinh tế

Hướng dẫn việc bố trí nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí và các nội dung khác liên quan đến tài chính thực hiện chế độ, chính sách hỗ trợ đối với công chức, viên chức làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

Trên đây là Hướng dẫn về việc rà soát, sắp xếp, bố trí công chức, viên chức làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số. Ủy ban nhân dân xã đề nghị các cơ quan, đơn vị, nghiêm túc triển khai thực hiện Hướng dẫn này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND xã;
- Các phòng, ngành, đơn vị thuộc UBND xã;
- Các đơn vị sự nghiệp, sự nghiệp công lập;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Văn Tân Khanh